

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-DH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
.....
Đại học Xây dựng Hà Nội.....

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

loại hình đào tạo CHÍNH QUY

ngành *Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp*

hạng *Khá* năm tốt nghiệp *1993*

và công nhận danh hiệu

Kỹ sư Xây dựng

cho
Lê Trung Phong

sinh ngày *10/7/66* tại *Nghệ An*

..... ngày tháng năm *1993*

Hiệu trưởng
Xây dựng

Khoa trưởng

PGS.TS. Nguyễn Bô Ninh

Số hiệu bằng

124260

Số vào sổ

122-87

30-6-89

Chữ ký của người được cấp bằng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành theo quyết định số 1994/QĐ-DH ngày 23.11.1990 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường

Dei' tre Ngai' ngai'

chap

**BẰNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC**

loại hình đào tạo

TAICHŪC

ngánb

(Eating Ark)

hạng Bậc 1 năm tốt nghiệp 2007

và công nhận danh hiệu

Sp. rhōm Ngoc' ngu.

Số hiệu bảng

129923

Số vào sổ

45632



Chữ ký của người được cấp bằng

10 10

cho

Lê Trung Phóng

sinh ngày 01/4/

tai

1936

4

100

100

Hiếu trưởng.

Khoa trưởng

ĐẠI HỌC
NGÀY NGUYỄN

Nguyễn Văn Long

KẾT QUẢ HỌC TẬP

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ CHỨNG NHẬN

Họ và tên: **Lê Trung Phong**

Ngày tháng năm sinh: 01/04/1976

Nơi sinh: Nghệ An

Cơ sở đào tạo: Cơ sở 1

Hệ đào tạo: Tại chức

Khóa đào tạo: 1998 - 2001

Ngành đào tạo: Cử nhân tiếng Anh

Môn học	Số tiết	Điểm	Môn học	Số tiết	Điểm
1. Học phần 1 (thực hành tiếng)	300		10. Học phần 5 (ESP 1)	200	
- Nghe:		4.0	- Nghe:		5.0
- Nói:		6.0	- Nói:		5.0
- Đọc:		6.0	- Đọc:		6.0
- Viết:		6.0	- Viết:		8.0
2. Học phần 2 (thực hành tiếng)	300		11. Học phần 6 (ESP 2)	200	
- Nghe:		7.0	- Đọc:		4.0
- Nói:		6.0	- Viết:		7.0
- Đọc:		9.0	12. Học phần 7 (TH dịch 1)	250	
- Viết:		6.0	- Dịch nghe:		5.0
3. Học phần 3 (thực hành tiếng)	300		- Dịch viết:		5.0
- Nghe:		8.0	13. Học phần 8 (TH dịch 2)	250	
- Nói:		8.0	- Dịch nghe:		6.0
- Đọc:		8.0	- Dịch viết:		6.0
- Viết:		5.0	14. Ngữ pháp	90	6.0
4. Học phần 4 (thực hành tiếng)	300		15. Ngữ âm	30	6.0
- Nghe:		4.5	16. Từ vựng	30	5.0
- Nói:		7.0	17. Văn hoá - văn minh	45	5.0
- Đọc:		6.0	18. Lý thuyết dịch	30	6.0
- Viết:		4.0	19. Văn học Anh	100	5.0
5. Dẫn luận ngôn ngữ	45	5.0	20. Chủ nghĩa Xã hội, khoa học	45	M
6. Tiếng Việt	45	7.0	21. Lịch sử Đảng Cộng sản VN	45	M
7. Cơ sở văn hoá Việt Nam	45	5.0			
8. Triết học	45	M			
9. Kinh tế Chính trị	45	M			

Kết quả thi tốt nghiệp ngày 06 tháng 05 năm 2001 tại Trường Đại học Ngoại Ngữ

Dịch: 6.0

Lý thuyết tiếng: 6.5

Xếp loại học tập: Trung bình

PHỤ TRÁCH CƠ SỞ



Lê Quốc Hạnh

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
Hà Quốc Thái



Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2001

**HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ**

- Căn cứ Quyết định số 622/QĐ-BĐH ngày 12 tháng 7 năm 1985 của Bộ Đại học và Trung học Chuyên nghiệp về quy định nhiệm vụ, quyền hạn của hiệu trưởng các trường trực thuộc;
- Căn cứ Quy chế thi tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp của các trường đại học ban hành theo Quyết định số 1234/QĐ ngày 25 tháng 8 năm 1978 của Bộ Đại học và Trung học Chuyên nghiệp;
- Theo Quyết định của Hội đồng thi về việc xét công nhận kết quả tốt nghiệp tổ chức ngày 06 tháng 05 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận đạt kết quả tốt nghiệp đại học, hệ đào tạo Tại chức, ngành tiếng Anh cho:

Lê Trung Phong

Sinh ngày 01 tháng 04 năm 1976 Tại : Nghệ An

Thi tốt nghiệp ngày 06 tháng 05 năm 2001

Tại hội đồng thi trường Đại học Ngoại Ngữ

Điều 2: Cấp bằng Cử nhân Ngoại ngữ hệ Tại chức, ngành tiếng Anh cho học viên có tên ở điều 1.

Điều 3: Phòng Đào tạo trường Đại học Ngoại ngữ và học viên có tên trên đây chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Vượng



THE RECTOR OF HANOI UNIVERSITY OF CIVIL ENGINEERING

On the Recommendation of the Scientific and Training Council
has conferred upon

Mr. *Lê Trung Phong*

Born 01/04/1976 in Nghệ An

THE DEGREE OF

MASTER OF ENGINEERING



Given under the seal of Hanoi University of Civil Engineering
this seventeenth day of September 2003



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG
Cán cử đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo
cấp bằng

THẠC SĨ

KỸ THUẬT

Cho ông ***Lê Trung Phong***

Sinh ngày 01/04/1976 tại Nghệ An

Số bằng: 0094

Nº A 003478

Hà Nội, ngày 17 tháng 09 năm 2003

Hiệu trưởng



PGS.TS. Nguyễn Lê Minh

Số : 20 - 03/ XD

BẢNG ĐIỂM CAO HỌC

- Họ và tên : **Lê Trung Phong**
- Khoa : 2000
- Chuyên ngành : Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp
- Mã số : 2.15.14
- Sinh ngày 01 tháng 4 năm 1976
- Nơi sinh : Nghệ An
- Hình thức đào tạo : Không tập trung

TT	Tên môn học	ĐVHT	Điểm	Ghi chú
1	Triết học	6	5.70	
2	Ngoại ngữ	12	6.20	
3	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	2	9.00	
4	Bổ túc toán	3	5.00	
5	Xác suất thống kê trong xây dựng	3	6.50	
6	Tin học ứng dụng	3	6.00	
7	Phương pháp số trong tính toán kết cấu	4	7.00	
8	Cơ học phá huỷ	2	5.50	
9	Tối ưu hoá kết cấu	2	9.00	
10	Lý thuyết bản và vỏ mỏng	3	6.50	
11	Lý thuyết độ tin cậy và tuổi thọ công trình	3	8.00	
12	Phương pháp nghiên cứu thực nghiệm	3	8.00	
13	Ổn định công trình	3	8.00	
14	Động lực học công trình	3	7.00	
15	Lý thuyết đàn nhớt và từ biến của BT và BTCT	3	5.00	
16	Công nghệ và tổ chức thi công	3	6.00	
17	Tính toán kháng chấn cho công trình	2	7.00	
18	Tác dụng gió bão lên công trình xây dựng	2	9.00	
19	Kinh tế Xây dựng	3	8.00	
20	Nền móng công trình	3	8.00	
21	Ổn định kết cấu thép và kết cấu thép nhẹ	3	9.00	
22	Phân tích kết cấu ngoài giới hạn đàn hồi	2	7.00	
23	Công nghệ thi công hiện đại	2	7.50	
24	Kết cấu thép ứng lực trước	2	6.00	lần 2
25	Kết cấu bê tông cốt thép ứng lực trước	2	7.00	

Điểm trung bình chung các môn học : 6.88 Điểm luận văn : 9.6

Đề tài luận văn: "Xác định độ tin cậy công trình bằng phương pháp tách biến".

Bảo vệ : Ngày 24/5/ 2003 tại Hội đồng chấm luận văn gồm :

PGS.TS Lê Ngọc Hồng

ĐHXD

Chủ tịch HĐ - CBNX

TS. Dương Ngọc Tước

ĐHXD

UV Thư ký

PGS.TS Nguyễn Tài Trung

ĐHKtrúc

Ủy viên HĐ - CBNX

PGS.TS Tô Văn Tấn

ĐHXD

Ủy viên HĐ

GS.TS Nguyễn Văn Phó

ĐHXD

Ủy viên HĐ - CBHD

CHỨNG NHẬN SAO ĐÚNG BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 6 năm 2005

Số: 25 Quyển: 01



PGS.TS Lê Xuân Huỳnh

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2003
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG



GS.TSKH Nguyễn Mạnh Thu

Số: **69** /2003/SĐH

Hà Nội, ngày **18** tháng 9 năm 2003

GIẤY CHỨNG NHẬN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG CHỨNG NHẬN

Ông : **Lê Trung Phong**
Ngày sinh : 01/4/1976
Nơi sinh : Nghệ An

Công tác tại : Công ty TNHH nhà thép tiền chế Zamil Việt Nam

Đã hoàn thành chương trình Cao học chuyên ngành:
Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp
Khoá : **2000 - 2003**

Đã bảo vệ thành công luận văn thạc sỹ ngày 24 tháng 5 năm 2003,
Đạt kết quả: **9.6 điểm**
Xếp loại: **Xuất sắc**

Hiện đang chờ cấp bằng Thạc sỹ.

Trong quá trình học tập Ông **Phong** đã chấp hành tốt các quy chế của Nhà trường.

T/L HIỆU TRƯỞNG-TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG
P. TRƯỞNG KHOA ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC



PGS.TS. **Đặng Văn Lưu**

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

GENERAL

INSTITUTE FOR BUILDING SCIENCE AND TECHNOLOGY

confers

**THE DEGREE OF
DOCTOR OF PHILOSOPHY
IN ENGINEERING**

Upon: (or, Mr) *Mr. Le Trung Phong*

Born on: 01/4/1976

Given under the seal of

GENERAL

INSTITUTE FOR BUILDING SCIENCE AND TECHNOLOGY

Serial number: 000813

Reference number: 002

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG

Cấp

BẰNG TIẾN SĨ

KỸ THUẬT

Cho: Ông *Le Trung Phong*

Sinh ngày: 01/4/1976

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2012.

VIỆN TRƯỞNG

PGS.TS Cao Duy Tiến

Số hiệu: 000813

Số vào sổ cấp bằng: 002